

Số: 34/2021/QĐST - HNGĐ

*Tiên Lữ, ngày 10 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2021/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị V, sinh năm 1988.**

HKTT: Thôn Nh, xã Th, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Phù S, xã H, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: **Anh Hoàng Ngọc K, sinh năm 1988.**

HKTT: Thôn Th, xã Thủ S, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

**Cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 23/03/2018;**

**Cháu Hoàng Diệu A, sinh ngày 27/12/2019.**

Người đại diện hợp pháp cho cháu Tuấn K và cháu Diệu A là anh Hoàng Ngọc K và chị Đặng Thị V – Bố, mẹ đẻ của hai cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị V và anh Hoàng Ngọc K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị V và anh Hoàng Ngọc K thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 23/03/2018 và cháu Hoàng Diệu A, sinh ngày 27/12/2019. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh K tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tuấn K còn chị V nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Diệu A, thời hạn kể từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh K và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau nhưng được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công sức, nợ nần:** Anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đặng Thị V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004503 ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị Đặng Thị V số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã Thủ S.
- (GCNKH số: 49/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

### THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê